

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 26/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 1 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án "Định hướng phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên - Huế đến năm 2020"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 16 tháng 08 năm 2004 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 148/2004/QĐ-TTg ngày 13 tháng 08 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án: "Định hướng phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quan điểm và tư tưởng chỉ đạo phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô.

Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô bao gồm: thị trấn Lăng Cô và các xã Lộc Thủy, Lộc Tiến, Lộc Vĩnh thuộc huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Bắc và Đông Bắc giáp biển Đông, phía Nam giáp thành phố Đà Nẵng, phía Tây giáp xã Lộc Bình, xã Lộc Trì (huyện Phú Lộc), có diện tích 27.108 ha. Định hướng phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô phải quán triệt các quan điểm chỉ đạo sau:

a) Tập trung sức xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô thành một trong những trung tâm giao thương quốc tế lớn và hiện đại của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng mang tầm cỡ khu vực, quốc tế. Ưu tiên cho phát triển kinh tế thương mại, du lịch, đô thị và những ngành khác gắn với cảng Chân Mây. Phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô đảm bảo phát triển bền vững, lấy phát triển kinh tế làm nhiệm vụ trọng tâm song song với việc giữ gìn, bảo vệ môi trường sinh thái.

b) Phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô trên quan điểm kinh tế mở và hội nhập kinh tế quốc tế, tăng cường hợp tác kinh tế, thu hút nguồn lực của các thành phần kinh tế, kể cả nguồn lực trong nước và nguồn lực của nước ngoài cho phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô thích ứng với môi trường cạnh tranh quốc tế.

c) Phối hợp với thành phố Huế, Đà Nẵng và các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung với các nước trong Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng, hành lang kinh tế Đông Tây, đặc biệt là với các nước láng giềng Campuchia,

Lào và Thái Lan nhằm xây dựng phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô trở thành đầu mối và cầu nối Huế - Đà Nẵng thành một cực phát triển quan trọng ở phía Bắc của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

d) Khai thác và phát huy triệt để những lợi thế hiện có để xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô với mô hình Khu kinh tế tổng hợp với các "khu trong khu" như khu du lịch có các sản phẩm du lịch độc đáo, khu công nghiệp có các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, quy mô lớn, khu phi thuế quan với các ưu đãi tốt nhất gắn với cảng biển nước sâu Chân Mây và khu dân cư đô thị. Giai đoạn đầu tập trung ưu tiên phát triển mạnh cảng Chân Mây thành một cảng tổng hợp, hình thành khu công nghiệp, khu chế xuất, khu phi thuế quan; đồng thời, tận dụng tối đa lợi thế cảng Chân Mây để phát triển thương mại, du lịch, xuất nhập khẩu. Giai đoạn sau tiếp tục phát triển với chất lượng cao và phạm vi hoàn chỉnh, từng bước thúc đẩy các ngành dịch vụ cảng và dịch vụ du lịch, xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô thành Trung tâm kinh tế và giao thương quốc tế lớn của khu vực.

đ) Tập trung xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô hiện đại, đồng bộ. Xây dựng đô thị mới Chân Mây hiện đại, văn minh có kiến trúc mang bản sắc Huế gắn với chuỗi đô thị Huế - Chân Mây - Lăng Cô - Đà Nẵng - Chu Lai - Dung Quất - Nhơn Hội - Vân Phong. Thực hiện cơ chế chính sách phát triển năng động để phát triển tất cả các loại hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

e) Nâng chức năng hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu, dịch vụ, du lịch thành một chức năng quan trọng của Khu kinh tế để có thể phát triển nhanh, đạt hiệu quả cao.

g) Phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô bảo đảm hiệu quả tổng hợp, cả kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng, gìn giữ cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường, mở rộng quan hệ đối ngoại khu vực và quốc tế.

h) Cơ chế chính sách được áp dụng tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô cần ổn định lâu dài, ưu đãi, tạo điều kiện để khuyến khích các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trong khuôn khổ pháp lý ngày càng hoàn thiện. Về cơ bản, các cơ chế chính sách áp dụng tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô được áp dụng thống nhất như chính sách đã áp dụng đối với Khu kinh tế mở Chu Lai, Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu.

i) Thực hiện quản lý tập trung, thống nhất, thủ tục hành chính đơn giản, nhanh gọn thuận lợi, một đầu mối, tạo môi trường đầu tư thông thoáng cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ tại Khu kinh tế.

2. Tính chất của Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô.

a) Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô là Khu kinh tế tổng hợp thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế - một trong những trung tâm thương mại, du lịch, phát triển đô thị và những ngành kinh tế khác gắn với cảng của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có ý nghĩa quốc gia và quốc tế.

b) Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô là khu vực có ranh giới địa lý xác định, thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia nhưng không có không gian kinh tế riêng biệt, với môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và bình đẳng bao gồm: các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng với các chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong khung pháp lý hiện hành và ngày càng hoàn thiện.

c) Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô được vận hành bởi khung pháp lý riêng; áp dụng những ưu đãi theo cơ chế, chính sách, pháp luật hiện hành và một số ưu đãi đặc biệt khác phù hợp với mô hình các khu kinh tế trong khu vực.

3. Phân đầu đạt những mục tiêu phát triển chủ yếu.

a) Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và địa lý chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế, khu vực Bắc Trung Bộ và cả miền Trung, thu hẹp khoảng cách khu vực này với các vùng khác trong cả nước.

b) Xây dựng khu đô thị mới Chân Mây, khu du lịch - dịch vụ đô thị Lăng Cô, đồng thời với việc ưu tiên phát triển du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm đảo Sơn Chà - Hải Vân - Bạch Mã gắn với đầm phá, biển và núi trong khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô để trở thành một trong những trung tâm du lịch - dịch vụ của Vùng kinh tế trọng điểm và của cả nước.

c) Phát triển sản xuất, hình thành các ngành dịch vụ, công nghiệp mũi nhọn, tạo ra những sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao, đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng và hội nhập thị trường khu vực và thế giới. Xây dựng và kinh doanh kho trung chuyển container gắn với việc đầu tư khai thác có hiệu quả cảng nước sâu Chân Mây để cùng với quốc lộ 49, cửa khẩu S 10 (A Đớt - Tà Vàng), S 3 (Hồng Vân - Cutai); cửa khẩu Lao Bảo đường 9; cửa khẩu Bờ Y và đường 14B, thành cửa ngõ quan trọng ra biển Đông của Nam Lào, Đông Bắc Campuchia, Đông Bắc Thái Lan và cả Tiểu vùng sông Mê Kông.

d) Tạo việc làm cho khoảng 73 - 74.000 người (chiếm 62% dân số khu), đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

đ) Từ nay đến năm 2010, hình thành Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô với cơ sở pháp lý và cơ chế chính sách thông thoáng, hoàn thành xây dựng các trục giao thông liên vùng và nội vùng, các khu chức năng được quy hoạch chi tiết, để thu hút các dự án đầu tư trong và ngoài nước vào đầu tư và phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, bước đầu khai thác cảng, khu phi thuế quan, khu du lịch, khu công nghiệp, khu chế xuất. Đẩy nhanh tốc độ đầu tư khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô cùng với khu kinh tế Chu Lai, Dung Quất, Nhơn Hội để đến năm 2020 tạo thành chuỗi các khu kinh tế ven biển miền Trung liên kết chặt chẽ với nhau trở thành hạt nhân tăng trưởng của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, trở thành cầu nối với thị trường Đông Bắc Thái Lan, Trung Nam Lào và Đông Bắc Campuchia.

e) Từ năm 2011 - 2020, tiếp tục xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng của khu vực. Thực hiện theo quy hoạch chi tiết và đi vào sản xuất kinh doanh các khu công nghiệp, khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khu phi thuế quan.

4. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu thúc đẩy phát triển các ngành và lĩnh vực then chốt của Khu Kinh tế Chân Mây - Lăng Cô.

a) Định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực:

- Phát triển du lịch:

+ Phát huy thế mạnh về tiềm năng du lịch tự nhiên cùng tài nguyên du lịch nhân văn (các di tích lịch sử, văn hóa), đẩy mạnh phát triển du lịch thành ngành kinh tế cơ bản của Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô. Gắn phát triển du

lịch của Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô với du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế và du lịch miền Trung, hoà nhập với du lịch khu vực trong khu du lịch trọng điểm quốc gia Cảnh Dương - Lăng Cô - Bạch Mã - Hải Vân; Huế; Non Nước - Hội An - Mỹ Sơn; Phong Nha - Kẻ Bàng.

+ Phát triển đa dạng các loại hình du lịch nhằm khai thác tổng hợp các tiềm năng, thế mạnh về du lịch. Phát triển du lịch hợp lý, hiệu quả, đồng thời gắn kết với bảo vệ cảnh quan môi trường, bảo vệ hệ sinh thái, phù hợp với tổ chức không gian du lịch của toàn bộ khu vực Thừa Thiên Huế - Đà Nẵng theo Chiến lược phát triển du lịch thời kỳ 2001 - 2010 (Quyết định số 97/2002/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ).

- Các loại hình du lịch:

+ Du lịch nghỉ dưỡng: các khu nghỉ dưỡng, khu khám chữa bệnh,....

+ Du lịch biển: nghỉ mát biển, thể thao trên biển, khảo sát sinh vật biển, sinh thái,....

+ Du lịch mạo hiểm: các hoạt động thể thao như leo núi, tàu lượn, lặn biển...

+ Vui chơi giải trí: sân golf, trung tâm du lịch sinh thái, các loại hình nghệ thuật truyền thống.

+ Du lịch công vụ: nhà đầu tư, tư vấn giao dịch, làm việc tại khu kinh tế.

Tiếp tục nâng cấp và xây dựng theo quy hoạch các cơ sở hạ tầng như giao thông, điện, cung cấp nước; xây dựng một số khách sạn, nhà nghỉ đầy đủ tiện nghi, các khu vui chơi giải trí phong phú, phát triển các nhà hàng, các loại hình dịch vụ đa dạng nhằm hấp dẫn và thu hút du khách, đặc biệt khách quốc tế nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Tạo môi trường tốt thu hút các nguồn đầu tư phát triển du lịch, chú ý các dự án đầu tư nước ngoài, liên doanh liên kết. Khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia đầu tư phát triển du lịch: tôn tạo và xây dựng các công trình du lịch có chất lượng cao.

Không ngừng nâng cao chất lượng các dịch vụ, ý thức phục vụ, văn hoá giao tiếp gây ấn tượng tốt cho du khách. Tổ chức đào tạo về nghiệp vụ tổ chức, quản lý cho cán bộ, nhân viên ngành du lịch. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương trong việc phát triển du lịch nhằm đem lại công ăn việc làm, thu nhập cho người dân đồng thời tuyên truyền ý thức bảo vệ các tài nguyên du lịch không bị khai thác bừa bãi.

- Phát triển dịch vụ, thương mại và hình thành khu phi thuế quan:

+ Định hướng phát triển chung:

Về phát triển dịch vụ: phát huy lợi thế vị trí địa lý, cảnh quan thiên nhiên, sự thuận lợi về giao thông, tập trung phát triển dịch vụ vận tải, dịch vụ cảng biển, hệ thống kho ngoại quan, dịch vụ bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, tín dụng bảo hiểm, dịch vụ tư vấn công nghệ, tiếp thị... chú trọng các dịch vụ phục vụ cho hội thảo, hội nghị trong nước và quốc tế.

Về phát triển thương mại: phát triển thương mại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô gắn với phát triển công nghiệp chế biến hàng xuất khẩu, kết hợp với các dịch vụ hỗ trợ mua bán hàng hóa, cất trữ, đóng gói phục vụ xuất khẩu, tái xuất khẩu...

+ Phương hướng phát triển của khu phi thuế quan:

Khu phi thuế quan gắn với một phần cảng Chân Mây bao gồm các hoạt động hàng xuất khẩu và hàng phục vụ tại chỗ, thương mại hàng hoá (bao gồm cả sản xuất, gia công, tái chế, xuất khẩu, nhập khẩu, chuyển khẩu, tạm nhập - tái xuất, phân phối, siêu thị bán lẻ), thương mại dịch vụ (phân loại, đóng gói, vận chuyển giao nhận hàng hoá quá cảnh, bảo quản kho tàng, bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, vui chơi giải trí, nhà hàng ăn uống), xúc tiến thương mại (giới thiệu sản phẩm, hội chợ triển lãm, đặt chi nhánh, văn phòng đại diện các công ty trong nước và nước ngoài, bao gồm cả các tổ chức tài chính, ngân hàng) và các hoạt động thương mại khác.

Hình thành tại khu phi thuế quan:

- + Khu trung tâm thương mại, văn phòng giao dịch, văn phòng đại diện, chi nhánh;
- + Khu sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp, sửa chữa,...
- + Khu giới thiệu sản phẩm, siêu thị, triển lãm, dịch vụ;
- + Khu trung chuyển hàng hoá, kho ngoại quan và các loại kho bãi khác.

- Phát triển công nghiệp:

Hướng phát triển công nghiệp trong Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô tập trung vào các ngành sau đây:

- + Sản xuất, gia công, lắp ráp ô tô, lắp ráp xe gắn máy.
- + Sản xuất, gia công thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học, lĩnh vực vật liệu xây dựng có hàm lượng công nghệ cao.
- + Sản xuất, gia công, lắp ráp thiết bị văn phòng.
- + Sản xuất, gia công, chế tạo mẫu sản phẩm, bao bì.
- + Sản xuất, gia công hàng chất lượng cao: vàng, bạc, đá quý, hoá mỹ phẩm...
- + Sản xuất, gia công, lắp ráp thiết bị điện, điện lạnh, đồ điện chất lượng cao; sản xuất máy nổ.
- + Sản xuất, gia công thiết bị cơ khí chính xác; lắp ráp thiết bị kỹ thuật số.
- + Sản xuất, gia công, sửa chữa tàu thủy, sản xuất container.
- + Sản xuất các sản phẩm công nghệ thông tin - điện tử.
- + Chế biến cao su mủ khô và các sản phẩm từ cao su, sản xuất rượu cao độ.
- + Sản xuất chế biến đá ốp lát, bê tông áp pha; vật liệu xây dựng cao cấp và các sản phẩm bê tông đúc sẵn, gạch tuynen.
- + Sản xuất giày, dép, đồ da xuất khẩu.
- + Sản xuất cáp điện các loại, bóng điện cao áp thủy ngân.
- + Lọc, hoá dầu mini.
- + Sản xuất các sản phẩm từ nhựa cao cấp.
- + Sản xuất chất tẩy rửa, hoá mỹ phẩm.
- + Sản xuất kính các loại, chế biến thủy tinh.